TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2022/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 30 tháng 9 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022, giữa :

- ***Nguyên đơn:*** Chị Cao Thị Á - sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Bị đơn***: Anh Phạm Đức A - sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp. quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Á và anh Phạm Đức A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung cháu Phạm Phúc A sinh ngày 02/12/2015, cháu Phạm Cao M sinh ngày 12/6/2020. Giao cháu Phạm Phúc A cho

anh Anh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu cháu Phạm Cao M cho chị Á trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Á chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009456 ngày 07/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chị được nhận lại 150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Q
- VKSND huyện Q,
- UBND xã Q
huyện Q
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2022/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 31 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 162/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022, giữa :

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Xuân Mọc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Quang - sinh năm 1990

Địa chỉ : Thôn Xuân Mọc, xã Quảng Ngọc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp. quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thảo và anh Nguyễn Xuân Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh, chị có 02 con chung cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh sinh ngày 25/01/2021, cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh sinh ngày 25/01/2021 (hai cháu sinh đôi). Giao cháu Nguyễn Xuân Thùy Anh cho anh Quang trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Xuân Trúc Anh cho chị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Thảo chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0009501 ngày 18/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, chị được nhận lại

150.000đ số tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành dân sự huyện Quảng Xương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Thanh Hóa
- THA DS huyện Quảng Xương
- VKSND huyện Quảng Xương,
- UBND xã Quảng Ngọc huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huyền